TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM SÁCH** **TỈNH HẢI DƯƠNG** Số: 03/2018/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Nam Sách, ngày 06 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Tuyên bố một người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Hà Thị Liên;

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Mai Hoa - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 17/2018/TLST-DS ngày 27 tháng 7 năm 2018 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm số: 03/2018/QĐST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2018.

- *Người yêu cầu*: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982 - (có mặt);

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương;

Chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương;

Hiện đang được chăm sóc điều trị tại: Trung tâm nuôi dưỡng tâm thần người có công và xã hội tỉnh Hải Dương. Địa chỉ: Khu dân cư B, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương - (vắng mặt).

- Bà Trần Thị N, sinh năm 1952;

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương - (Có mặt).

- *Người làm chứng* :

- Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1962;

- Bà Hà Thị M, sinh năm 1969;

- Cháu Nguyễn Thị Thu M, sinh ngày 03/10/2004 (là con của chị H và anh K) do Nguyễn Thị H giám hộ;

Đều địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương;

(Những người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn K kết hôn ngày 03/3/2003, anh chị đã có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Thu M, sinh năm 2004. Vợ chồng anh chị chung sống được 01 năm thì anh K phát bệnh hay đi lang thang, đập phá đồ đạc, đánh vợ, chửi hàng xóm. Gia đình anh K đã đưa anh K đi điều trị bệnh ở nhiều nơi, nhưng không có kết quả. Năm 2015 anh K được gia đình đưa vào chăm sóc điều trị tại Trung tâm nuôi dưỡng tâm thần người có công và xã hội tỉnh Hải Dương. Đến nay sức khỏe của anh K vẫn chưa ổn định. Ngày 27/7/2018 chị H có đơn yêu cầu Tòa án: "Tuyên bố anh Nguyễn Văn K mất năng lực hành vi dân sự". Sau khi thụ lý việc dân sự, Tòa án đã xác minh tại xã N huyện N và Trung tâm nuôi dưỡng tâm thần người có công và xã hội tỉnh Hải Dương và có Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với anh Nguyễn Văn K. Ngày 26/9/2018 Viện pháp y tâm thần trung ương đã kết luận: "Tại thời điểm giám định Nguyễn Văn K có bệnh tâm thần phân liệt thể paranoid ở giai đoạn thuyên giảm. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.0. Đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều kiển hành vi".

Ngày 19/10/2018 chị Nguyễn Thị H có đơn thay đổi nội dung yêu cầu, đề nghị Tòa án: "Tuyên bố anh Nguyễn Văn K là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi" và đề nghị chỉ định bà Trần Thị N là mẹ đẻ anh K là người giám hộ cho anh K.

Bà Trần Thị N đồng ý là người giám hộ cho anh K.

Anh Nguyễn Văn K có ý kiến đồng ý với việc chị H đề nghị Tòa án chỉ định bà Trần Thị N mẹ đẻ anh là người giám hộ cho anh và xin vắng mặt tại phiên họp.

Tại phiên họp, chị Nguyễn Thị H giữ nguyên các yêu cầu trên và đề nghị xin chịu cả lệ phí giám định và lệ phí giải quyết việc dân sự, bà Trần Thị N giữ nguyên các ý kiến của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách có quan điểm: Quá trình thụ lý và giải quyết vụ việc Dân sự, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng các thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người yêu cầu, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Anh Nguyễn Văn K đã có ý kiến xin vắng mặt, vì vậy Tòa án quyết định giải quyết việc dân sự vắng mặt anh K là đúng pháp luật. Đề nghị Tòa án căn cứ khoản 3 Điều 367;

Điều 378; Điều 149 BLTTDS; Khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 46; khoản 1 Điều 53, khoản 4 Điều 54, Điều 57, Điều 58 Bộ luật Dân sự. Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H. "Tuyên bố anh Nguyễn Văn K là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi". Chỉ định bà Trần Thị N là người giám hộ cho anh K. Xác định các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của pháp luật. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu giải quyết khoản nộp chi phí giám định cho anh Kiên. Chị H phải chịu lệ phí sơ thẩm việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Văn K là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án làm việc và triệu tập anh K đến tham gia phiên họp nhưng anh Kiên có ý kiến xin vắng mặt. Căn cứ khoản 3 Điều 367 BLTTDS Tòa án quyết định giải quyết việc dân sự vắng mặt anh K.

[2] Về yêu cầu của chị Nguyễn Thị H: Ngày 19/10/2018 chị Nguyễn Thị H có đơn thay đổi nội dung yêu cầu từ việc đề nghị Tòa án: "Tuyên bố anh Nguyễn Văn K là người mất năng lực hành vi" sang đề nghị Tòa án: "Tuyên bố anh Nguyễn Văn K là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi" và đề nghị chỉ định bà Trần Thị N là mẹ đẻ anh K là người giám hộ cho anh K. Xét yêu cầu của chị H vẫn thuộc yêu cầu giải quyết việc dân sự quy định tại khoản 1 Điều 27, khoản 1 Điều 376 BLTTDS nên Tòa án chấp nhận.

[3] Do anh Nguyễn Văn K là người đã thành niên, tình trạng thể chất hoặc tinh thần không đủ khả năng nhận thức, làm chủ hành vi, nhưng chưa đến mức mất năng lực hành vi dân sự. Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận tại biên bản giám định sức khỏe tâm thần số 116/2018/GĐSKTT ngày 26 tháng 9 năm 2018: "Tại thời điểm giám định Nguyễn Văn K có bệnh tâm thần phân liệt thể paranoid ở giai đoạn thuyên giảm. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.0. Đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều kiển hành vi". Vì vậy căn cứ khoản 1 Điều 23 Bộ luật dân sự; Điều 378 BLTTDS Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị H.

[4] Về người giám hộ: Chị Nguyễn Thị H là vợ anh K từ chối không nhận là người giám hộ cho anh K và đề nghị Tòa án chỉ định bà Trần Thị N là người giám hộ cho anh K. Bà Trần Thị N mẹ đẻ anh K là người có đủ điều kiện làm người giám hộ cho anh K theo quy định tại Điều 49 BLDS đồng ý là người giám hộ cho anh K, anh K cũng đồng ý để bà N là người giám hộ cho anh. Vì vậy Tòa án chỉ định bà Trần

Thị N là người giám hộ cho anh Nguyễn Văn K. Bà N có các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 57, Điều 58 BLDS.

[5] Chi phí giám định: Chị Nguyễn Thị H đã tự nguyện nộp tổng số tiền chi phí phục vụ giám định cho anh Nguyễn Văn K là 5.090.000đồng và không yêu cầu Tòa án giải quyết về khoản chi phí này. Vì vậy Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Lệ phí: Căn cứ Điều 149 BLTTDS; Luật phí và lệ phí 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án. Chị Nguyễn Thị H là người yêu cầu nên phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000đồng.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 367; Điều 378, Điều 149 BLTTDS; Khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 46; khoản 1 Điều 53, khoản 4 Điều 54, Điều 57, Điều 58 Bộ luật Dân sự. Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H.

Tuyên bố anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1980; Trú quán tại Thôn Đ, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương, hiện đang được chăm sóc điều trị tại: Trung tâm nuôi dưỡng tâm thần Người có công và xã hội tỉnh Hải Dương là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Chỉ định bà Trần Thị N (mẹ đẻ anh K) là người giám hộ cho anh Nguyễn Văn K.

Người giám hộ có các quyền:

Sử dụng tài sản của người được giám hộ (nếu có) để chăm sóc, chi dùng cho những nhu cầu cần thiết của người được giám hộ. Được thanh toán các chi phí hợp lý cho việc quản lý các tài sản của người được giám hộ (nếu có). Đại diện cho người được giám hộ trong việc xác lập, thực hiện các giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

Người giám hộ có các nghĩa vụ:

Chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cho người được giám hộ. Đại diện cho người được giám hộ trong các giao dịch dân sự. Quản lý tài sản của người được giám hộ (nếu có). Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm được đối trừ với 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng lệ phí chị đã nộp tại biên lai số AA/2016/000 2281 ngày 27/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Sách.

- Chị Nguyễn Thị H và bà Trần Thị N có quyền kháng cáo Quyết định trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định. Anh Nguyễn Văn K có quyền kháng cáo Quyết định trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc Quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- UBND xã Nam Tân, huyện Nam Sách.
- Trung tâm nuôi dưỡng tâm thần Người có công và xã hội tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THA Dân sự huyện Nam Sách
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

HÀ THỊ LIÊN